

Hưng Yên, ngày 15 tháng 3 năm 2021

Số: 177/KH-TĐGCĐKTKTTH

KẾ HOẠCH
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

- Căn cứ thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH: Quy định hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;
 - Căn cứ thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH: Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
 - Căn cứ phụ lục công văn 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;
- Trường Cao Đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên xây dựng kế hoạch tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2021 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tự đánh giá

Nhằm đánh giá, xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung dạy nghề của các đơn vị trực thuộc trường Cao đẳng KTKT Tô Hiệu trong từng giai đoạn nhất định, giúp cơ sở dạy nghề tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo.

2. Công cụ tự đánh giá

- Đánh giá các hoạt động của trường theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường Cao đẳng, ban hành theo thông tư số 15/2017/TT-BLĐTB&XH ngày 08/06/2017;
- Đánh giá theo phụ lục công văn số: 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/03/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng.

3. Quy trình tự đánh giá

Quy trình thực hiện tự kiểm định chất lượng theo Căn cứ thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- Thành lập hội đồng tự đánh giá chất lượng.
- Thực hiện tự đánh giá chất lượng .
- Thông qua và phê duyệt báo cáo tự đánh giá chất lượng.
- Công bố báo cáo tự đánh giá chất lượng và gửi cơ quan có thẩm quyền.

4. Nhiệm vụ chung

4.1. Hoạt động chuẩn bị của Hội đồng đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Hội đồng đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp phân công cho thành viên phụ trách theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá.
- Nghiên cứu bộ tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan...
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, Hội đồng đánh giá chất lượng dạy nghề phân công nội dung công việc cho các đơn vị.
- Hội đồng đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp phân bổ tiêu chuẩn, tiêu chí thích hợp liên quan.
- Xây dựng kế hoạch triển khai tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường.
- Dự kiến nguồn lực tài chính để thực hiện công tác tự đánh giá tại trường.

4.2. Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của các đơn vị trong trường.

*** Phòng Thanh tra, Khảo thí và Kiểm định chất lượng:**

- Là đơn vị đầu mối trong việc tổ chức hoạt động tự đánh giá chất lượng trong toàn trường.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên làm công tác tự đánh giá tại các đơn vị (nếu các đơn vị yêu cầu).
- Phân công cán bộ phòng trực tiếp theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị trong quá trình thực hiện đảm bảo đúng tiến độ thời gian.
- Tiếp nhận báo cáo tự đánh giá của các đơn vị trong trường, tổng hợp và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

*** Các đơn vị trong trường**

- Căn cứ kế hoạch triển khai tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Trường, các đơn vị phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong đơn vị để triển khai tự đánh giá chất lượng dạy nghề của đơn vị mình.
- Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị.
- Trên cơ sở phân bổ tiêu chuẩn, tiêu chí của Hội đồng tự đánh giá chất lượng, các đơn vị thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Đánh giá, xác định mức độ đạt được theo chức năng nhiệm vụ từng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chất lượng; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.
- Viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của đơn vị (Theo mẫu) và gửi về Hội đồng đánh giá Trường (các biểu mẫu và tài liệu tham khảo được đăng trên trang website của nhà trường).

4.3. Hội đồng đánh giá Trường lập báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường

Hội đồng đánh giá Trường tổ chức thực hiện:

- Thu thập và tổng hợp toàn bộ thông tin, minh chứng theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- Đánh giá xác định mức độ đạt được theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phân tích, chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng dạy nghề;
- Lập báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của trường năm 2021 và báo cáo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

5. Nội dung - Kế hoạch thời gian thực hiện

Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
Từ 01/03/2021 đến 10/03/2021	Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ	Phòng Thanh tra, Khảo thí và Kiểm định chất lượng
Từ 11/03/2021 đến 15/04/2021	Thực hiện tự đánh giá chất lượng của các đơn vị	Trưởng các đơn vị
Từ 10/03/2021 đến 10/04/2021	Kiểm tra, đôn đốc việc thu thập, lưu trữ minh chứng và hướng dẫn các đơn vị	Hội đồng đánh giá Phòng TT,KT&KDCL
16/04/2021	Nộp báo cáo kết quả tự đánh giá và đăng ký lịch đánh giá chất lượng của đơn vị với Hội đồng đánh giá chất lượng của nhà Trường	Trưởng các đơn vị
Từ 17/04/2021 đến ngày 24/04/2021	Đánh giá báo cáo tự đánh giá của các đơn vị	Hội đồng đánh giá Phòng TT,KT&KDCL
Từ 25/04/2021 đến 03/05/2021	Tổng hợp báo cáo tự đánh giá của các đơn vị, lập báo cáo tự đánh giá chất lượng của nhà Trường.	Hội đồng đánh giá Phòng TT,KT&KDCL
Từ 04/05/2021 đến 11/05/2021	Lấy ý kiến các đơn vị về Báo cáo tự đánh giá chất lượng của nhà Trường.	Hội đồng đánh giá
Từ 12/05/2021 đến ngày 19/05/2021	Hoàn thiện, phê duyệt Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng của Trường	Phòng TT,KT&KDCL Chủ tịch Hội đồng
Từ 20/05/2021 đến ngày 27/05/2021	Công bố Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và gửi Báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp về Sở Lao Động Thương Binh và Xã Hội tỉnh Hưng Yên; Tổng cục giáo dục nghề nghiệp.	Hội đồng đánh giá Phòng TT,KT&KDCL

6. Bảng phân công tiêu chí, tiêu chuẩn và đơn vị thực hiện

TT	Đơn vị thực hiện	Tiêu chí, tiêu chuẩn
1	Phòng Đào tạo	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.1; 2.4; 2.5; 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.12; 2.13; 2.15; 2.16; 2.17. Tiêu chí 4.
2	Phòng TC-HC-QT	Tiêu chí 1: 1.1; 1.2; 1.3; 1.4; 1.5; 1.6; 1.7. Tiêu chí 3: 3.1; 3.2; 3.3; 3.4; 3.5; 3.7; 3.8; 3.9; 3.10; 3.11; 3.12; 3.13; 3.14; 3.15. Tiêu chí 5: 5.1; 5.2; 5.3; 5.4; 5.5; 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12. Tiêu chí 7. Tiêu chí 8: 8.6
3	Phòng CTHSSV	Tiêu chí 1: 1.7; 1.12; Tiêu chí 2: 2.5; 2.6; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.10. Tiêu chí 8: 8.1; 8.2; 8.3; 8.4; 8.5; 8.7.
4	Phòng TT,KT&KĐCL	Tiêu chí 1: 1.7; 1.8; 1.11. Tiêu chí 2: 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6. Tiêu chí 5: 5.13; 5.14; 5.15. Tiêu chí 9: 9.2; 9.3; 9.4; 9.5.
5	Phòng NCKH&HTQT	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.9; 2.10; 2.11; 2.14 Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.10 Tiêu chí 6
6	Khoa Khoa học cơ bản	Tiêu chí 1: 1.7; 1.12; Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.7.
7	Khoa Điện - Điện tử	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.
8	Khoa KT Cơ khí - Động lực	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.
9	Khoa May và TKTT	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.

10	Khoa Kỹ thuật NN	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.
11	Khoa Kinh tế	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.
12	Khoa Tài nguyên và Môi trường	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.6; 2.7; 2.8; 2.9; 2.10; 2.11; 2.14. Tiêu chí 3: 3.6; 3.8; 3.9; 3.10. Tiêu chí 4: 4.1; 4.3; 4.5; 4.10; 4.11. Tiêu chí 5: 5.6; 5.7; 5.8; 5.9; 5.10; 5.11; 5.12.
13	Trung tâm Tuyển sinh và Quan hệ DN	Tiêu chí 1: 1.7. Tiêu chí 2: 2.2; 2.3. Tiêu chí 8: 3.8; 8.9. Tiêu chí 9: 9.1; 9.6.
14	Công Đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công	Tiêu chí 1: 1.10.
15	Trường trực Đảng ủy	Tiêu chí 1: 1.9.

7. Triển khai thực hiện

- Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN nhà Trường năm 2021 sẽ được triệu tập họp thường xuyên theo chỉ đạo của chủ tịch hội đồng.

- Các đơn vị trực thuộc nhà trường khi nộp báo cáo kết quả tự đánh giá (**Soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; 02 quyển đóng bìa có chữ ký của trưởng đơn vị, 01 bản điện tử nộp vào địa chỉ:**

phongthanhttrakhaothi2017@gmail.com) và đăng ký lịch đánh giá tại Phòng Thanh tra, Khảo thí và Kiểm định chất lượng (trên tầng 2, dãy nhà hiệu bộ số 2);

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên và quan trọng của Nhà trường, là tiêu chí để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân. Yêu cầu tất cả các đơn vị thuộc trường phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nơi nhận:

- BGH;
- Các Phòng, Khoa, TT;
- Lưu: VT, P.TT,KT&KDCL

(đã ký)

Trần Thanh Liêm